

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN THÀNH  
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 58/2017/HSST  
Ngày 31 tháng 8 năm 2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH TỈNH NGHỆ AN**

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- *Thẩm phán chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Anh Ngọc.
- *Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Xuân Thanh - ông Nguyễn Trọng Thế
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Bá Kiên - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:* Ông Phan Lê Tời - Kiểm sát viên

Trong ngày 31/8/2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 57/2017/HSST ngày 08 tháng 8 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn V(tên gọi khác: Không) - sinh ngày 22/8/1994 tại xã H - huyện Y - tỉnh Nghệ An. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm T - xã H – huyện Y – tỉnh Nghệ An. Trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Làm ruộng. Con ông: Nguyễn Văn C - sinh năm 1969; con bà Nguyễn Thị A - sinh năm 1974. Vợ: Trần Tiểu Y - sinh năm 1994. con: chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/10/2016 đến ngày 28/11/2016. Sau đó được bảo lãnh tại ngoại tại xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Bị cáo bị bắt và tạm giam theo lệnh bắt và tạm giam số: 01/2017/HSST-LBTG ngày 21/8/2017 của TAND huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An từ ngày 30/8/2017 tại Trại giam công an tỉnh Nghệ An cho đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: Nguyễn Văn T(tên gọi khác: Không) - sinh ngày 10/12/1993 tại thị trấn Y - huyện Y - tỉnh Nghệ An. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm 3 - thị trấn Y – huyện Y – tỉnh Nghệ An. Trình độ văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: Làm ruộng. Con ông: Nguyễn Văn T(chết); Con bà Phan Thị H, sinh năm 1966. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/10/2016 đến ngày 29/10/2016. Bị cáo hiện tại ngoại tại Thị Trấn Y, huyện Y, tỉnh Nghệ An (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

3. Họ và tên: Phan Doãn T (tên gọi khác: Không) - sinh ngày 16/6/1989 tại thị trấn Y - huyện Y - tỉnh Nghệ An. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm 3 - thị trấn Y - Yên Thành - Nghệ An. Trình độ văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: Làm ruộng. Con ông: Phan Doãn N - sinh năm 1946; Con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1957. Vợ: Đào Thị H, sinh năm 1989. Con: có 01 con sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/10/2016 đến ngày 29/10/2016. Bị cáo hiện tại ngoại tại thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Nghệ An. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người bị hại:* Anh Nguyễn Thành Đ - sinh ngày 08/8/1987.

Trú tại: Xóm T - xã L - huyện Y - Nghệ An (Có mặt).

- *Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Văn T và Phan Doãn T:*

Bà Nguyễn Thị T - Nghề nghiệp: Luật sư.

Nơi công tác: Văn phòng Luật sư T và Cộng sự tại thành phố V, tỉnh Nghệ An (có mặt).

### **NHẬN THẤY:**

Các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn T, Phan Doãn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Tối ngày 18/10/2016, tại quảng trường P thuộc thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Nghệ An, giữa anh Nguyễn Thành Đ và Nguyễn Văn T xảy ra xích mích dẫn đến đánh nhau. Nguyễn Văn T bị anh Đ dùng côn nhị khúc đánh dẫn đến bị thương nhẹ. Sau đó Nguyễn Văn T đã nói lại cho Nguyễn Văn V và Phan Doãn T biết. Khoảng 10 giờ ngày 19/10/2016, Nguyễn Văn V thấy anh Đ có mặt tại thị trấn Y nên đã gọi điện thoại nói cho Phan Doãn T, thấy vậy Phan Doãn T đã gọi điện cho Nguyễn Văn T biết. Phan Doãn T điều khiển xe máy đi tìm anh Đ nhưng không thấy. Phan Doãn T đi đến quán của Nguyễn Văn V thuê tại thị trấn Y, V đi từ trong quán ra cầm 01 con dao đến dắt vào hông xe máy Phan Doãn T. Sau đó T điều khiển xe chở V đi về nhà T để khóa cửa nhà và tiếp tục chở V đi, đi đến xóm 3, thị trấn Y, huyện Y thì gặp Nguyễn Văn T đang cầm trên tay 01 thanh kiếm, vỏ kiếm màu đen đang ngồi trên xe máy. Gặp nhau, Nguyễn Văn T nói “Đ đang ở gần quán nước mía gần trạm giống Y”. Nghe Nguyễn Văn T nói vậy, V nói Nguyễn Văn T đưa kiếm cho V. Phan Doãn T điều khiển xe máy chở Nguyễn Văn V còn Nguyễn Văn T đi xe máy đi tìm Nguyễn Thành Đ để đánh. Cả ba thấy anh Đ đang đứng ở quán nước mía gần trạm giống Y, thuộc khối 2, thị trấn Y, sát mép quốc lộ 7B, nên dừng xe lại, Nguyễn Văn V nhảy xuống xe rút kiếm ra chạy về phía Nguyễn Thành Đ, Phan Doãn T rút con dao lợ từ hông xe máy ra chạy theo. Thấy vậy, anh Đ bỏ chạy lên hướng Tây được khoảng 50 mét, thì rút trong người ra 01 chiếc côn nhị khúc để chống trả, nhưng Nguyễn Văn V đã dùng kiếm chém 01 nhát vào cổ tay trái và 01 nhát vào cổ trái của anh Đ. Sau khi bị chém, anh Đ bỏ chạy vào cổng

Công ty cổ phần nông nghiệp vật tư thì ngó xuống, thấy anh Đ bị chảy máu nhiều nên Nguyễn Văn V đó gọi anh Vũ Đ gọi xe tắc xi đưa anh Đ đi cấp cứu. Sau đó Nguyễn Văn V, Phan Doãn T, Nguyễn Văn T bỏ trốn một thời gian, sau đó đến công an huyện Yên Thành đầu thú. Còn anh Nguyễn Thành Đ được người nhà đưa đi điều trị vết thương tại bệnh viện tỉnh Nghệ An từ ngày 19/10/2016 đến ngày 26/10/2016.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 228/TTPY ngày 27/10/2016 của trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An xác định tỷ lệ tổn thương cơ chế của Nguyễn Thành Đ như sau:

- Vết thương cổ trái sát xương đòn trái vòng ra sau cổ gáy trái gây đứt tĩnh mạch ngoài, đứt rời đám rối thần kinh cánh tay trái.

- Đứt mồm ngang đốt sống cổ C7.

- Gãy 1/3 trong xương đòn trái đã phẫu thuật, khâu nối tĩnh mạch cảnh ngoài, đám rối thần kinh tay trái và vết thương mu bàn tay trái.

- Các vết thương trên có khả năng do vật sắc gây nên.

Tổn hại sức khỏe do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 70% (Bảy mươi phần trăm).

- Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình anh Đ điều trị, Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn T và Phan Doãn T đã bồi thường cho anh Đương 90.000.000 đồng để chi phí điều trị, dưỡng thương, không có yêu cầu đền bù gì thêm.

- Vật chứng thu giữ gồm 01 con dao lợ dài 40 cm; 01 côn nhị khúc dài 30 cm; 01 vỏ kiếm đã chuyển cơ quan chức năng quản lý.

Tại bản cáo trạng số: 73/VKS - HS, ngày 02 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn T, Phan Doãn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 3 điều 104 bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Áp dụng khoản 3 Điều 104 điểm b, p khoản 01, khoản 02 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn V từ 30 đến 36 tháng tù.

- Áp dụng khoản 3 Điều 104 điểm b, p khoản 01, khoản 02 Điều 46, Điều 47, khoản 01 và khoản 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thử thách từ 48 đến 60 tháng.

- Áp dụng khoản 3 Điều 104 điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, khoản 01 và khoản 02 Điều 60 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Doãn T từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thử thách từ 48 đến 60 tháng.

- Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Áp dụng điều 584, Điều 587 và Điều 590 của BLDS.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn T, Phan Doãn T liên đới bồi thường tiếp cho anh Nguyễn Thành Đ 90.000.000 đồng. Cụ thể như sau: Nguyễn Văn V 30.000.000 đồng, Nguyễn Văn T 30.000.000 đồng, Phan Doãn T 30.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: áp dụng điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 con dao lợi dài 40 cm; 01 côn nhị khúc; 01 vỏ kiếm là tang vật của vụ án.

- Về án phí: áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 21; Điều 23, của nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn T, Phan Doãn T phải nộp án phí hình sự, dân sự theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo, người bị hại, luật sư bào chữa cho các bị cáo không tranh luận đối đáp gỡ với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát. Các bị cáo, người bị hại, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo. Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T, Phan Doãn T và người bị hại anh Nguyễn Thành Đ đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo Nguyễn Văn T và Phan Doãn T được hưởng án treo như viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa.

Căn cứ vào các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn T, Phan Doãn T khai: Tối ngày 18/10/2016 Nguyễn Văn T và anh Nguyễn Thành Đ mâu thuẫn với nhau, anh Đ dùng Côn nhị khúc đánh Nguyễn Văn T bị thương nhẹ. Nguyễn Văn T đó kể lại toàn bộ sự việc cho Nguyễn Văn V và Phan Doãn T nghe. Khoảng 10 giờ ngày 19/10/ 2016, Nguyễn Văn V thấy anh Nguyễn Thành Đ có mặt tại Thị Trấn Y nên đã gọi điện thoại cho Phan Doãn T biết , thấy vậy Phan Doãn T đã gọi điện thoại cho Nguyễn Văn T. Sau đó Phan Doãn T điều khiển xe máy SIRIUS tìm anh Đ nhưng không thấy. Phan Doãn T đi đến quán của Nguyễn Văn V, V đi từ trong quán ra cầm 01 con dao lợi đến dắt vào hông xe máy Phan Doãn T. T điều khiển xe chở V đi về nhà mình để khóa cửa, sau đó tiếp tục chở V đi, khi đi đến xóm 3, thị trấn Y, huyện Y thì gặp Nguyễn Văn T đang cầm trên tay 01 thanh kiếm đang ngồi

trên xe máy. Khi gặp nhau, Nguyễn Văn V, Phan Doãn T nói “Đ đang ở thị trấn Y”. Nguyễn Văn T nói “Đ đang ở gần quán nước mía gần trạm giống Y”. Nghe Nguyễn Văn T nói vậy, V nói Nguyễn Văn T đưa kiếm cho V. Phan Doãn T điều khiển xe máy chở Nguyễn Văn V còn Nguyễn Văn T đi xe tìm anh Đ để đánh. Cả ba thấy anh Đ đang đứng ở quán nước mía gần trạm giống Y, thuộc khối 2, thị trấn Y, Nguyễn Văn V nhảy xuống xe rút kiếm ra chạy về phía Nguyễn Thành Đ, Phan Doãn T rút con dao lợ từ hông xe máy ra cùng đuổi theo anh Đ. Thấy vậy, anh Đ bỏ chạy lên hướng Tây được khoảng 50 mét, thì rút trong người ra 01 chiếc côn nhị khúc để chống trả nhưng Nguyễn Văn V đã dùng kiếm chém 01 nhát vào cổ tay trái, 01 nhát vào cổ trái anh Đ. Sau khi bị chém, anh Đ bỏ chạy vào cổng Công ty cổ phần nông nghiệp vật tư, thì ngã xuống, lúc này Nguyễn Văn V, thấy anh Đ bị thương chảy máu nhiều nên V đã gọi điện cho anh Vũ Đ gọi xe tắc xi chở anh Đ đi cấp cứu. Sau đó Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn T, Phan Doãn T bỏ trốn và sau đó đến công an huyện đầu thú. Anh Nguyễn Thành Đ được sơ cứu tại phòng khám Thành Đô, sau đó được đưa đến bệnh viện hữu nghị đa khoa tỉnh Nghệ An điều trị từ ngày 19/10/2016 đến ngày 26/10/2016.

Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của người bị hại, nhân chứng và các vết thương trên thân thể của người bị hại và Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 288/TTPY ngày 27/10/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An. Ngoài ra, còn được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo đó gây thương cho anh Nguyễn Thành Đ được giám định là 70%, nên đủ căn cứ để kết luận: Các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn T, Phan Doãn T phạm tội cố ý gây thương tích, tội phạm và hình phạt qui định tại khoản 3 điều 104 của bộ luật hình sự.

Đây là một vụ án rất nghiêm trọng, hành vi gây thương tích do các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn T, Phan Doãn T thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh xem thường kỷ cương pháp luật nhà nước, xem thường sức tính mạng sức khỏe của người khác. Các bị cáo đều biết và nhận thức được rằng sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ nếu xâm phạm tới sẽ bị pháp luật trừng trị, xử lý nghiêm minh. Mặc dù biết rõ hậu quả như vậy, chỉ với mâu thuẫn nhỏ các bị cáo đó bất chấp pháp luật, cùng nhau đánh người bị hại gây thương tích nặng.

Vụ án này các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn T và Phan Doãn T đồng phạm với nhau về tội cố ý gây thương tích. Tuy nhiên chỉ là đồng phạm giản đơn mang tính bột phát. Mức độ tham gia thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại anh Nguyễn Thành Đ khác nhau do vậy cần phân hóa để xử lý và lờn cho mỗi bị cáo một mức án phù hợp để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối với Nguyễn Văn V chỉ vì lý do trước đó người bị hại anh Nguyễn Thành Đ đánh Nguyễn Văn T bạn của V, khi thấy anh Đ có mặt tại Thị Trấn Y thì V là người chủ động gọi Phan Doãn T, Nguyễn Văn T tìm anh Đ để đánh. Khi tìm được anh Đ thì bị cáo là người trực tiếp dùng kiếm chém vào tay và cổ của anh Đ. Khi thực hiện hành vi bị cáo là người thực hành tích cực nhất, hành vi của bị cáo thể hiện nguy hiểm hơn so với các bị cáo khác. Xét tính chất vụ án và hành vi bị cáo V thực hiện, việc cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian với mức án nghiêm minh là cần thiết. Tuy nhiên xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ thái độ ăn năn hối cải, sau khi bỏ trốn đó đến công an đầu thú, đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại. Sau khi gây thương tích cho anh Đ, bị cáo V đã nhận thấy lỗi lầm của mình đó gọi tắc xi để đưa anh Đ đi cấp cứu, đã trực tiếp xin lỗi người bị hại, gia đình người bị hại. Gia đình bị hại thông cảm đề nghị pháp luật khoan hồng, đề nghị HĐXX xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 điều 46 của Bộ luật hình sự. Do vậy cần áp dụng điều 47 của BLHS để xử phạt dưới khung đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn T và Phan Doãn T: Thực hiện hành vi ít nguy hiểm so với bị cáo Nguyễn Văn V. Hành vi phạm tội của các bị cáo chỉ ở mức độ giúp sức, hỗ trợ về tinh thần cho Nguyễn Văn V chém anh Đ, tuy không phải là người trực tiếp gây thương tích cho bị hại, việc bị cáo V dùng hung khí để chém anh Đ gây thương tích là ngoài mong muốn của các bị cáo. Nhưng khi thống nhất việc đánh anh Đ, thì các bị cáo cũng thể hiện sự đồng tâm hợp lực như chuẩn bị công cụ gây án, tìm người bị hại để đánh, a dua cùng với V để gây ra thế bị động cho bị hại. Do vậy cũng cần xử lý nghiêm để giáo dục răn đe phũng ngừa chung.

Bị cáo Nguyễn Văn T và Phan Doãn T phạm tội rất nghiêm trọng, nhưng hành vi thực hiện hành vi của hai bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân của các bị cáo trước ngày phạm tội tốt, lai lịch rõ ràng, phạm tội ở mức độ vai trò thứ yếu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo rất thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải, sau khi bỏ trốn các bị cáo đó đến công an đầu thú, các bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại, người bị hại đề nghị pháp luật giảm nhẹ khoan hồng đối với các bị cáo cho các bị cáo được hưởng án treo, bố của bị cáo của Phan Doãn T là người có công với Nhà nước được nhà nước tặng thưởng huân chương không chiến và Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng ba. Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 01 điều 46, khoản 02 điều 46 BLHS, nên cần áp dụng điều 47 của BLHS để xử dưới khung đối với các bị cáo và xét thấy chưa cần thiết phạt tù giam đối với hai bị cáo, mà áp dụng điều 60 của BLHS xử cho các bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ nghiêm.

- Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra truy tố các bị cáo đã cùng nhau liên đới bồi thường cho người bị hại số tiền 90.000.000 đồng. Tại phiên tòa người bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường tiếp số tiền 90.000.000 đồng, các bị cáo chấp nhận. Vì vậy, cần buộc mỗi bị cáo bồi thường cho người bị hại Nguyễn Thành Đ số tiền 30.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữ 01 con dao lợ dài 40 cm; 01 côn nhị khúc; 01 vỏ kiếm. Đây là vật chứng liên quan đến vụ án không có giá trị sử dụng. Do vậy cần tuyên tịch thu tiêu hủy số vật chứng này.

Đối với chiếc kiếm do Nguyễn Văn V dùng để chém anh Nguyễn Thành Đ, sau khi gây án bị cáo V đó vứt trên đường chạy trốn, cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không có kết quả nên không có căn cứ để xử lý.

\* Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự, dân sự theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn T, Phan Doãn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng khoản 03 Điều 104 điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn V 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/8/2017 (ngày bắt và tạm giam đối với bị cáo) nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam trước đây từ ngày 20/10/2016 đến ngày 28/11/2016.

- Áp dụng khoản 03 Điều 104 điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, khoản 01 và khoản 02 Điều 60 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 02 (Hai) năm tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thử thách 04 (bốn) năm. Thời hạn thử thách đối với bị cáo được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 31/8/2017).

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho UBND thị trấn Y - huyện Y – tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- Áp dụng khoản 3 điều 104 điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46, điều 47, khoản 01 và khoản 02 Điều 60 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Doãn T 02 (Hai) năm tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thử thách 04 (bốn) năm. Thời hạn thử thách đối với bị cáo được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 31/8/2017).

Giao bị cáo Phan Doãn T cho UBND thị trấn Y - huyện Y - Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

\* Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 584, Điều 587 và Điều 590 của BLDS

Buộc: Bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn T, Phan Doãn T liên đới bồi thường tiếp cho anh Nguyễn Thành Đ 90.000.000 đồng. Kỷ phần cụ thể như sau: Nguyễn Văn V 30.000.000 đồng, Nguyễn Văn T 30.000.000 đồng, Phan Doãn T 30.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng phải chịu thêm khoản lãi suất theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng Nhà nước qui định tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

\* Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao lợi dài 40 cm; 01 côn nhị khúc; 01 vỏ kiếm theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Yên Thành và chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/11/2016 và phiếu nhập kho số: NK11 ngày 30/11/2016

\* Án phí: Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 21; Điều 23, của nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn T và Phan Doãn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người bị hại, luật sư bào chữa cho các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán chủ tọa phiên tòa**

***Nơi nhận:***

- Lưu HS vụ án
- VKSND huyện Yên Thành
- Công An Huyện Yên Thành
- Chi cục THADS -YT
- TAND tỉnh Nghệ An
- THA phạt tù
- Vào kết quả

(Đã ký)

**Vũ Anh Ngọc**